TOÀ ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ **TỈNH BẮC GIANG** **Bản án số: 40/2017/HSST** **Ngày 10/11/2017**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ -TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Chung
2. Ông Phạm Xuân Dương

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Thế.

Đại diện VKSND huyện Yên Thế tham gia phiên toà: Bà Trần Lệ Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10/11/2017 tại Nhà Văn hóa thôn Cầu Thầy, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2017/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thân Văn T, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không;
Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn MĐ3, xã HN, huyện VY, tỉnh Bắc Giang.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân.
Bố đẻ: Thân Văn C, sinh năm 1958;
Mẹ đẻ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1958;
Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1992;
Con: Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016.
Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư;
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân:

- Năm 2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Việt Yên ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh, chấp hành xong ngày 04/4/2014.

- Tại Bản án số 45/2007/HSST ngày 15/10/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 01/8/2017, tạm giam từ ngày 07/8/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

+ Người bị hại:

Anh Lê Văn C, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ĐK, HT, ĐH, tỉnh Thái Nguyên

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Thân Văn C, sinh năm 1958 (Có mặt)

2. Chị Trần Thị H, sinh năm 1992 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn MĐ3, xã HN, huyện VY, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/7/2017, Thân Văn T, sinh năm 1989 ở Thôn MĐ3, xã HN, huyện VY, tỉnh Bắc Giang được Đinh Văn T, sinh năm 1990 ở bản Đồng Chạo, xã Kỳ Phú, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình gọi điện thoại nói: "*Anh đang ở đâu ra nhà nghỉ đón em đi làm*", Thắng hiểu ý Trọng là rủ đi trộm cắp, Thắng đồng ý và đi xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8082 ra nhà nghỉ Duy Tiến ở xóm Nguộn, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên để đón Trọng đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền ăn tiêu. Thắng điều khiển xe kèm Trọng đến xã Minh Đức, huyện Việt Yên thì đổi lái để Trọng kèm Thắng rồi đi theo hướng huyện Tân Yên, qua thị trấn Nhã Nam lên huyện Yên Thế. Đến khu vực trước cửa nhà anh Hoàng Văn Thủy, sinh năm 1982 ở bản Na Lu, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế. Lúc này khoảng 13 giờ, Thân Văn T và Đinh Văn T phát hiện trước cửa nhà anh Thủy dựng 03 chiếc xe mô tô, trong đó có xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α, màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 20H1 - 308.36 của anh Lê Văn C, sinh năm 1977 ở thôn Đoàn Kết, xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi quan sát thấy vắng người qua lại nên Trọng đỗ xe lại rìa đường bên phải theo hướng đi về UBND xã Xuân Lương để Thắng xuống xe canh gác, cảnh giới còn Trọng điều khiển xe đi xe đến trước cửa nhà anh Thủy và đỗ xe ở ngoài, cách xe mô tô biển kiểm soát 20H1 - 308.36 khoảng 3m. Khi đó Thân Văn T cũng đi bộ sang đường và tiến lại gần chỗ Đinh Văn T đỗ xe để canh gác, cảnh giới cho Trọng vào trộm cắp. Thắng thấy Trọng đi bộ vào, móc từ túi quần phía trước bên phải lấy 02 vật bằng kim loại lắp lại thành hình chữ "L" rồi tiến lại gần để phá khóa xe mô tô biển kiểm soát 20H1 - 308.36. Sau khoảng 3 đến 4 giây thì Trọng phá được khóa điện xong. Trọng ngồi lên xe mô tô vừa trộm cắp được nổ máy đi ra chỗ Thắng đứng. Cùng lúc đó,

Thắng phát hiện có người đi xe mô tô từ hướng UBND xã Xuân Lương đến, do sợ bị phát hiện, Thắng định chạy về phía xe mô tô của mình để lấy xe bỏ chạy nhưng không kịp liền ngồi lên xe mô tô Trọng vừa trộm cắp cùng nhau bỏ chạy. Trọng điều khiển xe đi được khoảng hơn 2km thì Trọng vừa đi vừa tháo hai gương chiếu hậu vứt lại phía sau và tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy theo hướng thị trấn Kép, huyện Lạng Giang. Khi đến đoạn đường thuộc thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, Trọng dừng lại và dùng vật kim loại hình chữ "L" phá khóa cốp xe, lấy trong cốp được 01 ví da màu nâu đen, trong ví có 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 20H1 - 308.36 đưa cho Thắng đăng ký xe mô tô mang tên Đỗ Văn Khải, còn Trọng cầm giữ ví da. Trọng kèm Thắng đi tiếp khoảng 03 km thì Trọng vừa điều khiển xe và vứt bỏ 01 Giấy phép lái xe (Thắng không rõ giấy phép lại xe đó của ai) ra lề đường bên trái theo hướng đi. Sau đó Trọng điều khiển xe kèm Thắng đi về nhà nghỉ Duy Tiến ở xóm Nguộn, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên. Tại nhà nghỉ, Trọng đưa cho Thắng số tiền 500.000 đồng bảo Thắng đi mua, thay ổ khóa điện và ổ khóa cốp xe trộm cắp và dặn Thắng "*Anh cứ đi xe về đi, tối đón em, có gì anh em mình tính sau*". Thắng điều khiển xe mô tô trộm cắp đi mua 02 ổ khóa ở thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên mang về quán sửa xe của anh Nguyễn Xuân Công ở thôn My Điền 1, xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên thay ổ khóa, Thắng trả anh Công 20.000 đồng tiền công thay khóa rồi đi xe về nhà. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, Thắng điều khiển xe mô tô trộm cắp ra nhà nghỉ đón Trọng về nhà Thắng. Tại sân nhà Thắng, Trọng đưa chiếc ví da (bên trong ví không có gì) trộm cắp được cho Thắng, Thắng cầm và vứt ở đầu giường phòng ngủ tầng 2 nhà Thắng. Tối đó Trọng ngủ lại nhà Thắng, Thắng đã trả lại Trọng 400.000 đồng tiền thừa sau khi mua và thay ổ khóa xe trộm cắp. Sáng ngày 01/8/2017, Thắng tiếp tục điều khiển xe mô tô trộm cắp kèm Trọng ra nhà nghỉ và kèm vợ Thắng là chị Trần Thị H đi làm. Đến 15 giờ cùng ngày, Thắng đã có đơn xin đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20H1 - 308.36; 01 Giấy đăng ký xe mang tên Đỗ Văn Khải; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ ngoài màu vàng; 01 ví da màu đen; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Thân Văn T. Ngày 03/8/2017, ông Thân Văn C là bố đẻ của Thân Văn T giao nộp 01 ví da màu nâu đen.

Tại cáo trạng số: 39/KSĐT- TTXH, ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tỉnh Bắc Giang truy tố Thân Văn T về tội Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi xét hỏi, tại phần tranh luận đã luận tội bị cáo phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Thân Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Thân Văn T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/8/2017.

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 76, Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ ngoài màu vàng; trả lại Thân Văn T 01 ví da mầu đen đã cũ, 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 240091244529; 01 thẻ bảo hiểm y tế số DN 4240908100938 đều mang tên Thân Văn T; Trả lại ông Thân Văn C 01 xe mô tô kiểu dáng DREAM biển kiểm soát 98F6-8082.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Hành vi phạm tội của Thân Văn T được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Tại phiên tòa bị cáo Thân Văn T khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 31/7/2017, tại cửa nhà anh Hoàng Văn Thủy ở bản Na Lu, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Thân Văn T và Đinh Văn T đã trộm cắp của anh Lê Văn C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α, màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 20H1 - 308.36.

Lời khai của bị hại anh Lê Văn C thể hiện, khoảng 13 giờ ngày 31/7/2017 tại bản Na Lu, Xuân Lương anh có mất một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α, màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 20H1 - 308.36 đến nay anh đã được cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế trả lại chiếc xe máy này và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 60/HĐĐGTS ngày 05/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α, màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 20H1 - 308.36, có giá trị là 11.500.000 đồng (*Mười một triệu năm trăm nghìn đồng*). Tại bản Kết luận định giá tài sản số 66/HĐĐGTS ngày 30/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: 02 chiếc gương chiếu hậu của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α, màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 20H1 - 308.36 có giá trị: 100.000 đồng(*Một trăm nghìn đồng*); Chi phí để cấp lại 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 là 530.000 đồng.(*Năm trăm ba mươi nghìn đồng*).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp về thời gian không gian địa điểm nơi xẩy ra vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Điều đó có đầy đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Thân Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được luật pháp bảo về và gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án tương sứng để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Về mặt chủ quan của tội phạm: bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tích cực khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội ra đầu thú cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự bị cáo được hưởng.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị bị kết án dù được xóa án tích, song bị cáo không lấy đây làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục. Do vậy cần cách ly bị cáo một thời gian cần thiết mới đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với bị cáo để xung quỹ nhà nước, song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị H (là vợ của Thắng) đã bồi thường cho anh Lê Văn C số tiền 01 triệu đồng chi phí thiệt hại 02 chiếc gương xe mô tô và chi phí làm lại Giấy phép lái xe mô tô, anh Chúc không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Chị Hoài không yêu cầu bị cáo trả lại khoản tiền bồi thường thay nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Ngày 26/9/2017, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Văn C: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α, màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 20H1 - 308.36 và 01 Giấy đăng ký xe mang tên Đỗ Văn Khải; 01 ví da màu nâu đen

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ ngoài màu vàng là tài sản của Thắng, Thắng khai Trọng đã gọi điện vào chiếc điện thoại này rủ đi trộm cắp tài sản do vậy cần tịch thu tiêu hủy; còn 01 ví da màu đen, 01 Giấy phép lái xe

hạng A1, B2; 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Thân Văn T là tài sản của Thắng không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo Thắng xin lại nên cần trả lại cho bị cáo. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8082 là xe của ông Thân Văn C (là bố mẹ Thắng). Ông Chiến không biết Thắng sử dụng xe đi trộm cắp tài sản nên cần trả lại cho ông Chiến.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh truy tìm đối với 02 gương chiếu hậu xe mô tô biển kiểm soát 20H1 - 308.36 và 02 ổ khóa Thắng đã thay tại quán sửa xe của anh Nguyễn Xuân Công nhưng không có kết quả. Đối với Giấy phép lái xe của anh Lê Văn C, Thắng khai không rõ Trọng vứt ở đâu, thuộc địa phận nào nên không có căn cứ truy tìm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp lệnh về án phí.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng Đinh Văn T: Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh theo lời khai của Thân Văn T, kết quả: Đinh Văn T hiện vắng mặt tại địa phương, đã bỏ gia đình đi đã lâu, không xác định được Đinh Văn T đang ở đâu. Ngoài lời khai của Thân Văn T về hành vi, vai trò của Trọng trong vụ án ra thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ để khởi tố đối với Đinh Văn T. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi của Đinh Văn T để điều tra làm rõ, xử lý sau

Trong vụ án, anh Nguyễn Xuân Công là người thay thế ổ khóa xe mô tô cho Thắng nhưng không biết là tài sản Thắng trộm cắp; Chị Trần Thị H không biết Thân Văn T trộm cắp xe mô tô nên không xử lý.

Hội đồng xét xử thấy đúng luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Thân Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt:

Thân Văn T 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/8/2017.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b, khoản 2 Điều 76, Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ ngoài màu vàng số IMEI 1: 355868061879707; số IMEI 2: 355868062037206; trả lại Thân Văn T 01 ví da mầu đen đã cũ, 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 240091244529; 01 thẻ bảo hiểm y tế số DN 4240908100938 đều mang tên Thân Văn T; Trả lại ông Thân Văn C 01 xe mô tô kiểu dáng DREAM biển kiểm soát 98F6-8082.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Thân Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Đã ký

Phạm Hữu Luyện

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang ;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Yên Thế ;
- Công an huyện Yên Thế;
- Chi cục thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.